TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – KHÁNH HOÀ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hoà, ngày 20 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Ông Trần Văn A, sinh năm: 1986.

Nơi cư trú: Tổ dân phố xx, phường Đ, tỉnh Khánh Hoà.

- Bà Trần Ngọc Quỳnh N, sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: Tổ dân phố x, phường P, tỉnh Khánh Hoà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Trần Văn A và bà Trần Ngọc Quỳnh N được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng ông A và bà N không đồng ý trở về chung sống đoàn tụ, ông Trần Văn A và bà Trần Ngọc Quỳnh N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Trần Văn A và bà Trần Ngọc Quỳnh N xác nhận vợ chồng có 01 con chung tên Trần Ngọc Quỳnh A1, sinh ngày 24/5/2024. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận: Bà Trần Ngọc Quỳnh N là người trực tiếp nuôi 01 con chung tên Trần Ngọc Quỳnh A1, sinh ngày 24/5/2024. Ông Trần Văn A không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Ông Trần Văn A và bà Trần Ngọc Quỳnh N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn A và bà Trần Ngọc Quỳnh N đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Ngọc Quỳnh N là người trực tiếp nuôi 01 con chung tên Trần Ngọc Quỳnh A1 sinh ngày 24/5/2024. Ông Trần Văn A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn A và bà Trần Ngọc Quỳnh N, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm ông Trần Văn A và bà Trần Ngọc Quỳnh N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000219 ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà. Ông Trần Văn A và bà Trần Ngọc Quỳnh N đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND KV5-KH;
- THADS tỉnh KH;
- TAND tỉnh KH;
- UBND P. Đông Hải (UBND P. Mỹ Đông, GCNKH số 52 ngày 11/7/2024);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thuỳ Vân